

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 28-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đình Hương và ông Phạm Hữu Ái

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/TB-TA ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

TÔ VĂN M (tên thường gọi: Tý), sinh năm 1996, tại Bình Thuận, Giới tính: Nam

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T, H, Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, H, Bình Thuận

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Phật giáo

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 02/12

Cha: Tô Đức T, sinh năm 1957. Trú tại xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận

Mẹ: Nguyễn Thị Ch (đã chết)

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai

Vợ: Chưa có

Con: Có 01 con gái sinh năm 2020 với Thạch Thị Sam B, sinh năm 1990, trú tại TT. L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án Hình sự Sơ thẩm số 86/2015/HSST ngày 27/11/2015, Tô Văn M bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2016, đã được xóa án tích.

Tô Văn M bị bắt truy nã ngày 17/5/2022 (theo Quyết định truy nã số 03 ngày 08/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H), đến ngày 21/5/2022 thì chuyển sang tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt tại phiên tòa.

+ *Người bị hại:* Ông Lê H, sinh năm 1964 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện H, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/10/2021, Đặng Văn B, sinh năm 1972, trú tại thôn G, xã T, huyện H, Bình Thuận đến nhà Tô Văn M, sinh năm 1996, trú tại thôn B, xã T huyện H chơi và sau đó uống rượu với M. Sau khi nhậu xong, M rủ B tìm tài sản trộm cắp thì B đồng ý. Khoảng 01 giờ sáng ngày 20/10/2021, khi đến chòi rẫy tại thôn B, xã T, huyện H thì thấy trong chòi rẫy có người đang ngủ là anh Lê H, sinh năm 1964, trú tại xã T, huyện H thì M nói B đứng bên ngoài canh giới, M vào bên trong tìm tài sản trộm cắp. Khi vào chòi, thấy trên đầu phản gỗ có 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A nên M lén lút đến lấy và quan sát bên hiên chòi có dựng chiếc xe mô tô biển số 86X1-6896, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên M ra ngoài kêu Bẩy vào dắt chiếc xe máy ra ngoài. Sau đó, Bẩy vào dắt chiếc xe mô tô ra ngoài cách chòi rẫy khoảng 100 mét thì đứng đợi M. Trong khi B dắt xe ra ngoài thì M tiếp tục lục tìm tài sản và lấy 200.000 đồng trong túi quần dài treo trên vách của anh H. Nghe tiếng động anh H thức dậy tri hô thì B sợ, bỏ xe lại và đi về nhà M. Còn M thì chạy ra ngoài, điều khiển xe mô tô biển số 86X1-6896 đến đám keo lá tràm tại thôn B, xã T, huyện H cất giấu, điện thoại vừa trộm được bị rơi mất. Khoảng 05 giờ cùng ngày, Minh dẫn Bẩy đến lấy xe mô tô biển số 86X1-6896 chở Bẩy đi thị trấn L, huyện L, Bà Rịa Vũng Tàu chơi và chia cho B số tiền 100.000 đồng đã trộm được của anh Hiền. Khi đến Long Hải chơi thì M ở lại còn B thì điều khiển xe mô tô biển số 86X1-6896 về nhà M thì bị Công an xã T phát hiện, bắt giữ đưa B cùng tang vật về trụ sở giải quyết. Ngày 19/12/2021, Minh bị mời lên làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H đã xác định: Giá trị của chiếc xe mô tô biển số 86X1-6896 bị chiếm đoạt có giá là 5.550.000 đồng; Đối với điện thoại di động hiệu Redmi không có cơ sở để định giá.

- Vật chứng trong vụ án:

+ Chiếc xe mô tô biển số 86X1-6896 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê H;

+ Đối với điện thoại di động hiệu Redmi bị cáo M đã làm mất nên không thu giữ được. Số tiền 200.000 đồng thì M và B chia nhau tiêu xài hết.

Về phần dân sự: Bị hại yêu cầu Tô Văn M và Đặng Văn B bồi thường số tiền 2.200.000 đồng, Bảy và Minh đã bồi thường xong và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 35a/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Tô Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Văn M; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Văn M từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đối với Đặng Văn B, quá trình truy tố đã bỏ trốn, hiện đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 04 ngày 08/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H. Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã ra Quyết định Tách vụ án đối với Đặng Văn B, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Tô Văn M biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản chất tham lam, tư lợi nên khoảng 01 giờ ngày 20/10/2021, tại chòi rẫy thuộc thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận bị cáo M cùng với Đặng Văn B đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86X1-6896 (có giá trị 5.550.000 đồng); 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A và 200.000 đồng của ông Lê H. Hành vi này của bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; vì

vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Tô Văn M với tội danh và Điều, khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo M ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cũng như để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo M là người chủ mưu, thực hành tích cực, còn Đặng Văn B là người thực hành; bản thân bị cáo M có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2015/HSST ngày 27/11/2015, đã được xóa án tích. Vì vậy, cần phải cho bị cáo M một bản án thật nghiêm khắc với hành vi phạm tội của mình.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Đặng Văn B, quá trình truy tố đã bỏ trốn, hiện đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 04 ngày 08/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H. Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã ra Quyết định Tách vụ án đối với Đặng Văn B, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định.

[5] Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 86X1-6896, nhãn hiệu Honda, màu đen-xám. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho bị hại Lê H.

[6] Về phần dân sự:

- Tại phiên tòa anh H vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê H đã nhận số tiền 2.200.000 đồng do bị cáo M và Đặng Văn B bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn M (tên thường gọi: T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử Phạt: Bị cáo Tô Văn M 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17/5/2022.

Căn cứ: Khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- UBND địa phương nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Minh Chính